

## **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

*Kính thưa:* ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hải Minh;
- Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên ngày 20/06/2020,

Thay mặt Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Hải Minh, Tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung sau:

- + Báo cáo nhân sự Ban Giám đốc Công ty.
- + Báo cáo tóm tắt về kết quả hợp nhất báo cáo tài chính năm 2020, báo cáo sử dụng các quỹ và một số chỉ tiêu tài chính 03 năm liền kề.
- + Trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2021.

### *Phần thứ nhất*

#### **TÌNH HÌNH NHÂN SỰ TRONG BAN GIÁM ĐỐC.**

Nhân sự Ban Giám đốc không có sự thay đổi cho đến thời điểm hiện tại, cụ thể:

- + Ông Nguyễn Thế Hưng \_ Tổng giám đốc.
- + Ông Đặng Ngọc Hùng \_ Phó TGD phụ trách đối ngoại & Đại lý.
- + Ông Trần Đoàn Viện \_ Phó TGD phụ trách các đơn vị phía Bắc.
- + Bà Nguyễn Thị Bích Diệu \_ Kế toán trưởng.

### *Phần thứ hai*

#### **TÓM TẮT KẾT QUẢ HỢP NHẤT BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2020**

##### **1- KẾT QUẢ HỢP NHẤT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020**

Đơn vị: Triệu đồng.

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2019	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	TỶ LỆ %	
				(3/2)	(3/1)
	1	2	3		
<b>TỔNG DOANH THU</b>	<u>131.256</u>	<u>116.137</u>	<u>115.053</u>	<u>99,1</u>	<u>87,7</u>
- Doanh thu từ hoạt động SXKD	124.204	111.443	100.402	90,1	80,8
- Doanh thu từ hoạt động tài chính	6.606	4.475	13.825	308,9	209,3
- Doanh thu khác	446	219	825		
<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<u>117.363</u>	<u>104.140</u>	<u>96.108</u>	<u>92,3</u>	<u>81,9</u>
- Chi phí giá vốn	105.079	96.649	86.581	89,6	82,4
- Chi phí tài chính	2.865	12.6	1.983		69,2
- Chi phí Quản lý doanh nghiệp	8.841	7.478	7.431	99,4	84,0
- Chi phí khác	578	0	113		
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<u>11.896</u>	<u>10.164</u>	<u>16.697</u>	<u>164,3</u>	<u>140,4</u>
<b>LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>	<u>0.0</u>	<u>0.0</u>	<u>0.0</u>		
<b>TỔNG LỢI NHUẬN HỢP NHẤT</b>	<u>11.896</u>	<u>10.164</u>	<u>16.697</u>	<u>164,3</u>	<u>140,4</u>

- **Tổng doanh thu:** 115,053 tỷ đạt 99,00% kế hoạch và bằng 87,70% so cùng kỳ.

Trong đó:

- + Doanh thu SXKD: 100,402 tỷ đạt 90,1 % so kế hoạch và bằng 80,8 % cùng kỳ.
- + Doanh thu HĐTC: 13,825 tỷ đạt 308,9 % so kế hoạch và bằng 209,3% cùng kỳ.
- + Doanh thu khác: 0,825 tỷ đồng.

- **Tổng chi phí:** 96,108 tỷ giảm 7,7 % so kế hoạch và bằng 81,9% cùng kỳ.

Trong đó:

- + Chi phí giá vốn: 86,581 tỷ giảm 10,4 % so kế hoạch và bằng 82,4% cùng kỳ.
- + Chi phí QLDN: 7,431 tỷ bằng 99,4 % so kế hoạch và bằng 84,0% cùng kỳ.
- + Chi phí TC: 1,98 tỷ.
- + Chi phí khác: 0,113 tỷ đồng.

- **Chỉ tiêu lợi nhuận.**

- + Lợi nhuận hợp nhất (sau thuế): 16,697 tỷ đạt 164,3% kế hoạch và tăng 40,4% so cùng kỳ.
- + Lãi cơ bản/cổ phiếu (EPS): **1.166,8** đồng /CP

## 2- BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG CÁC QUỸ ĐẾN 31/12/2020:

Đơn vị: 1.000 đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
I	<u>QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ</u>	<u>6.745.704</u>
II	<u>QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI</u>	



1	Tồn đầu kỳ	129.677
2	Tăng trong kỳ	1.179.145
3	Phân bổ cho các đơn vị và chi các hoạt động của công ty	1.013.767
4	Tồn cuối kỳ	295.054
<b>III</b>	<b>QUỸ KHEN THƯỞNG BAN ĐIỀU HÀNH</b>	
1	Tồn đầu kỳ	113.350
2	Tăng trong kỳ	589.600
3	Chi thù lao HĐQT & BKS	428.000
4	Chi các hoạt động của HĐQT	204.684
5	Chi khen thưởng Ban Giám đốc	0
6	Tồn cuối kỳ	70.236

### 3- MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 03 NĂM LIÊN KÈ (Tham khảo)

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Cơ cấu tài sản</b>				
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	47,39	48,56	50,29
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	52,61	51,44	49,71
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	5,27	6,59	11,42
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	94,73	93,41	88,58
<b>Tỷ suất sinh lời</b>				
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	11,27	11,19	18,91
Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu	%	9,20	9,58	16,63
Lợi nhuận trước thuế /Tổng tài sản	%	5,34	5,53	7,09
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,60	4,74	7,05
Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư CSH	%	8,66	9,01	12,64
Lãi cơ bản /cổ phiếu (EPS)	Tr.vnd	<b>815</b>	<b>841</b>	<b>1.166,8</b>

### 4- CỔ PHẦN VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG:

#### 4.1 – CỔ PHẦN:

+ Tổng số cổ phần	: <b>13.199.847</b>
+ Tổng số cổ phiếu được mua lại làm cổ phiếu quỹ	: <b>352.200</b>
+ Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng	: <b>12.847.647</b>

+ Loại cổ phiếu đang lưu hành

: Cổ phiếu phổ thông

**4.2 – CƠ CẤU CỔ ĐÔNG** (Theo danh sách cổ đông ngày 07/01/2021, danh sách chốt quyền gần nhất)

TT	THÀNH PHẦN	SỞ HỮU	TỶ LỆ
1	Cổ đông lớn	680.000	5,15
2	Cổ đông nhỏ	12.519.847	94,85
3	Cổ đông tổ chức	663.127	5,02
4	Cổ đông cá nhân	12.536.720	94,98
5	Cổ đông trong nước	12.873.349	97,52
6	Cổ đông nước ngoài	326.498	2,48
7	Cổ đông nhà nước	0	0

***Phần thứ ba***

**TRÌNH THÔNG QUA KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2021**

Kính thưa quý cổ đông, tuy tình hình dịch COVID tại nước ta tạm thời ổn định, tuy nhiên tình hình dịch bệnh khắp các nước trên thế giới còn diễn biến rất phức tạp, trong đó có nhiều quốc gia có sự chi phối hay ảnh hưởng lớn đến kinh tế toàn cầu. Do vậy chúng tôi buộc phải cân nhắc kỹ khi xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021, rất mong nhận được thêm nhiều ý kiến đóng góp và được Đại hội thông qua, cụ thể:

*Đơn vị: Triệu đồng.*

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	TỶ LỆ %
<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>115.053</b>	<b>101.706</b>	<b>88,40</b>
- Doanh thu từ hoạt động SXKD	100.402	94.859	94,50
- Doanh thu từ hoạt động tài chính	13.825	6.798	49,20
- Doanh thu khác	825	50	0
<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>96.108</b>	<b>85.719</b>	<b>89,20</b>
- Chi phí giá vốn	86.581	78.382	90,50
- Chi phí tài chính	1.983	30	N/A
- Chi phí Quản lý doanh nghiệp	7.431	7.288	98,10
- Chi phí khác	113	19	N/A
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>16.697</b>	<b>13.092</b>	<b>78,40</b>
<b>LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>	<b>0.0</b>	<b>0</b>	<b>N/A</b>



TỔNG LỢI NHUẬN HỢP NHẤT	16.697	13.092	78.40
-------------------------	--------	--------	-------

### **Ý KIẾN CỦA ĐƠN VI KIỂM TOÁN NĂM 2020**

*(Tại văn bản Số: 0127/2021/BCKT-KTV của Công ty TNHH kiểm toán – Tư vấn Đất Việt)*

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty cổ phần Hải Minh**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Hải Minh, được lập ngày 25 tháng 03 năm 2021, từ trang 6 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc:**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên:**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam; các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

11/03/21

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

➤ **Ý kiến của kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Hải Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng 3 năm 2021.

NGUYỄN THỊ THƠM – P. Tổng Giám  
đốc

LÊ THỊ BÍCH NGỌC – Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN Kiểm toán: 0787-2018-037-1

Số Giấy CNDKHN Kiểm toán: 1817-2018-037-1

CÔNG TY TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt

*(Kính mời các quý cổ đông xem số liệu chi tiết của BCTC sau kiểm toán tại các trang đính kèm tài liệu)*

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông**

Trên đây là tóm tắt báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Hải Minh trước đại hội. Ban Giám đốc xin kính trình các cổ đông xem và thông qua tại Đại hội này.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thế Hưng**

